

Số: /KH-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2025 - 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”;

Căn cứ Kế hoạch số 305-KH/TU ngày 09/5/2025 của Thành ủy Đà Nẵng về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”;

Căn cứ Kế hoạch số 21/KH-TU ngày 10/9/2025 của Thành ủy Đà Nẵng về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/5/2025 của UBND thành phố về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 629/TTr-SKH-CN ngày 12/9/2025 về việc trình UBND thành phố ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2025 - 2026, UBND thành phố ban hành Kế hoạch với các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) có vai trò rất quan trọng, góp phần tích cực trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác, chất lượng và hiệu quả làm việc của đội ngũ CBCCVC, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

2. Chuyển đổi số hiện nay không chỉ là xu hướng toàn cầu mà còn là yêu cầu cấp bách để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và phục vụ người dân. Việc trang bị kiến thức mới thuộc các lĩnh vực đang được giao nhiệm vụ, kỹ năng số cho đội ngũ CBCCVC là nền tảng giúp thích nghi nhanh chóng với những thay đổi công nghệ, nâng cao năng suất làm việc và đảm bảo tính minh bạch trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

3. Việc đào tạo và bồi dưỡng không chỉ cập nhật những kiến thức mới nhất, bắt kịp xu hướng và thực tiễn quốc tế mà còn giúp CBCCVC tăng cường năng lực phản ứng và xử lý tình huống trong môi trường số. Khi các quy trình thủ tục hành chính và công tác quản lý được chuyển đổi sang nền tảng số thì CBCCVC cần nắm vững các công cụ, phần mềm và hệ thống điều hành, quản lý mới. Điều này không chỉ giúp họ làm việc hiệu quả hơn mà còn giúp cơ quan, đơn vị nhanh chóng giải quyết các vấn đề phát sinh, đảm bảo hoạt động thông suốt và hiệu quả. Thông qua việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp CBCCVC nâng cao trình độ chuyên môn, góp phần xây dựng đội ngũ nhân sự thực thi công tác quản lý nhà nước chất lượng, chuyên nghiệp, đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của xã hội trong thời đại số. Sự phát triển của mỗi cá nhân trong tổ chức sẽ đóng góp trực tiếp vào sự phát triển bền vững và hiện đại hóa của cơ quan, đơn vị cũng như của đất nước.

4. Bên cạnh đó, thực hiện thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp; nâng cao ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ và chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, từng bước triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn thành phố.

5. Cùng với đó, Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/5/2025 của UBND thành phố đã nêu rõ tính cấp thiết cần thực hiện triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân. Trong đó mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày. Do đó, việc trang bị kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số; nâng cao vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong hoạt động chuyển đổi số tại cơ sở và triển khai bồi dưỡng, đào tạo chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân cần được quan tâm thực hiện với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

a) Tổ chức xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về Chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu “Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản và hướng dẫn đánh giá, xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập kỹ năng số” tại Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ và “Chương trình phổ cập kỹ năng số dành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân” tại Quyết định số 1638/QĐ-BGDĐT ngày 18/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và “Khung năng lực số cho công dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng” tại Quyết định số 2242/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng.

b) Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, người dân, doanh nghiệp, và trong đời sống xã hội.

c) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao nhận thức, kỹ năng của đội ngũ CBCCVN của thành phố về công tác chuyển đổi số; đẩy mạnh khai thác hiệu các nền tảng, tiện ích số, công nghệ mới,.. phục vụ công tác quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phục vụ công vụ của thành phố.

d) Kế hoạch đào tạo sẽ tập trung vào các mục tiêu chiến lược, như nâng cao nhận thức cộng đồng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cải cách thể chế, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và mở rộng hợp tác quốc tế. Đặc biệt, thành phố sẽ chú trọng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác quản lý và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến cuối năm 2026:

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công được trang bị các kiến thức tổng quan về chuyển đổi số, công nghệ AI, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc và đảm bảo an toàn an ninh thông tin trên môi trường số.

b) 100% học sinh trung học phổ thông và sinh viên trên địa bàn thành phố được trang bị kiến thức về công nghệ AI, các kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

c) Tối thiểu 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã; các thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng, người dân trên địa bàn thành phố nắm bắt và có hiểu biết, ứng dụng công nghệ AI trong cuộc sống, biết

bảo vệ bản thân trên môi trường số, nhận diện và phòng ngừa các thủ đoạn của tội phạm, vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

3. Yêu cầu

a) Phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành, các đơn vị liên quan trong việc xây dựng và triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên đổi số.

b) Sử dụng hình thức đào tạo trực tuyến, kiểm tra, đánh giá nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả khóa học.

c) Đội ngũ chuyên gia đào tạo phải có học hàm học vị, kết hợp với kinh nghiệm triển khai trong thực tế.

d) Cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố nghiêm túc tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng; tích cực phản biện và tham gia trao đổi với các chuyên gia về chuyển đổi số để ứng dụng vào thực tiễn công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

đ) Các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tránh gây lãng phí, hình thức.

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI

1. Thời gian triển khai: Giai đoạn 2025 - 2026.

2. Đối tượng triển khai: CBCCVV của thành phố; người lao động trong các doanh nghiệp, Tổ Công nghệ số cộng đồng, học sinh, sinh viên, và người dân trên địa bàn thành phố.

IV. NỘI DUNG

1. Khóa đào tạo dành cho khối cán bộ, công chức, viên chức

a) Đối tượng tham gia

Cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

b) Nội dung:

- Chuyên đề 1: Tiếp cận và khơi thông nguồn lực triển khai thành công Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Chuyên đề 2: Ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong công tác quản lý nhà nước kỷ nguyên mới.

- Chuyên đề 3: Hoạch định chiến lược chuyển đổi số trong quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ công.

- Chuyên đề 4: Triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

- Chuyên đề 5: Hướng dẫn khai thác, phân tích, bảo vệ dữ liệu nâng cao chất lượng công tác thực thi công vụ (*lồng ghép nội dung về bảo mật dữ liệu cá nhân, an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao*).

- Chuyên đề 6: Xây dựng và ứng dụng CSDL chuyên ngành.

- Chuyên đề 7: Ứng dụng AI trong hoạt động công vụ.

- Chuyên đề 8: Công nghệ Blockchain - Nền tảng của sự minh bạch và phi tập trung.

c) Số lượng: 08 chuyên đề.

2. Khóa đào tạo dành cho Doanh nghiệp

a) Đối tượng tham gia: Nhà quản lý, người lao động trong doanh nghiệp trên địa bàn.

b) Nội dung:

- Chuyên đề 1: Nâng cao năng lực quản lý và điều hành của lãnh đạo doanh nghiệp trong kỷ nguyên số.

- Chuyên đề 2: Trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị nhân sự.

- Chuyên đề 3: Kinh doanh online thành công từ các công cụ số.

c) Số lượng: 03 chuyên đề.

3. Khóa đào tạo dành cho Tổ Công nghệ số cộng đồng và Người dân

a) Đối tượng tham gia: Các thành viên thuộc Tổ Công nghệ số cộng đồng và người dân (trong độ tuổi lao động) trên địa bàn thành phố.

b) Nội dung:

- Chuyên đề 1: Ứng dụng AI trong đa phương tiện và truyền thông.

- Chuyên đề 2: Giới thiệu giải pháp về an toàn thông tin.

- Chuyên đề 3: Hướng dẫn sử dụng các nền tảng chuyển đổi số của thành phố.

c) Số lượng: 03 chuyên đề.

4. Khóa đào tạo dành cho học sinh THPT

a) Đối tượng tham gia: học sinh THPT, THPT Dân tộc nội trú, sinh viên trên địa bàn thành phố.

b) Nội dung:

- Chuyên đề 1: AI cơ bản dành cho học sinh, sinh viên.

- Chuyên đề 2: An toàn và bảo mật thông tin trên không gian mạng; kỹ năng xử lý tình huống, báo cáo sự cố, nhận diện hành vi vi phạm pháp luật trên môi trường mạng.

- Chuyên đề 3: Hướng dẫn sử dụng các nền tảng chuyển đổi số của thành phố.

b) Số lượng: 03 chuyên đề.

Chi tiết nội dung các chuyên đề theo **Phụ lục I** đính kèm

V. PHƯƠNG THỨC TRIỂN KHAI ĐÀO TẠO

1. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số thông qua các khóa đào tạo được xây dựng và triển khai trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà được thành phố lựa chọn triển khai.

2. Mỗi khóa học gồm các video bài giảng (thời lượng tối thiểu 07 phút/video), kèm tài liệu (Pdf/PowerPoint), bài kiểm tra trắc nghiệm được triển khai trên nền tảng học trực tuyến.

3. Học viên được cấp tài khoản để tham gia học các khóa học theo quy định. Các khóa học có chức năng cấp quyền cho mọi người đều có thể tham gia học.

4. Học viên thực hiện trao đổi các vấn đề vướng mắc về nội dung chương trình thông qua Chatbot hỗ trợ giải đáp được tích hợp trên nền tảng học tập trực tuyến. Đội ngũ chuyên gia sẽ cùng thực hiện tư vấn và hỗ trợ thêm với các nội dung chuyên sâu.

5. Điều kiện hoàn thành khóa đào tạo và cấp Giấy chứng nhận

a) Hình thức: Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập thông qua hình thức trắc nghiệm trên nền tảng đào tạo trực tuyến.

b) Điều kiện hoàn thành:

- Tiến trình: Đảm bảo tham gia đầy đủ thời gian của khóa học (tối thiểu đáp ứng hoàn thành 70% thời lượng/Chuyên đề).

- Điểm thi: Tối thiểu 5/10 (Số lần làm lại: Tối đa 3 lần) đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số.

VI. ĐIỀU KIỆN THAM GIA CÁC KHÓA HỌC

Học viên tham gia các khóa đào tạo trực tuyến về chuyển đổi số theo Kế hoạch này phải có đủ các điều kiện sau đây:

1. Đúng đối tượng theo quy định của các khóa học.
2. Học viên khi tham dự khoá nâng cao nhận thức, tập huấn có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân để phục vụ cho việc quản lý, in Giấy chứng nhận hoàn thành chuyên đề (nếu có).
3. Tạo tài khoản trên nền tảng học trực tuyến để học tập đủ học liệu các chuyên đề theo khóa học và sử dụng các chức năng cho phép học viên làm bài kiểm tra, chấm điểm tự động.
4. Máy tính để bàn hoặc máy tính xách tay, điện thoại thông minh với cấu hình tối thiểu cho phép sử dụng trình duyệt Internet để truy cập nền tảng học trực tuyến.
5. Đường truyền Internet ổn định.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2025 - 2026 sử dụng từ nguồn ngân sách của thành phố được cấp theo quy định của pháp luật; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các phường, xã, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức xây dựng nội dung và triển khai các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo đúng nội dung kế hoạch; kế thừa việc đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chuyển đổi số trên các nền tảng trực tuyến đã được triển khai trên địa bàn thành phố (nếu có) đảm bảo hiệu quả, phù hợp.

b) Tổ chức truyền thông sâu rộng chương trình đào tạo, bồi dưỡng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn thành phố để nắm bắt và tham gia học tập.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí triển khai kế hoạch; tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện. Tổ chức quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

d) Theo dõi, quản lý, tổng hợp báo cáo tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố giai đoạn 2025 - 2026 về UBND thành phố.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác xây dựng, thẩm định nội dung video bài giảng của các khóa học về chuyển đổi số thuộc Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai các khóa học về chuyển đổi số trên nền tảng học trực tuyến cho các trường học, học sinh trên địa bàn thành phố.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác xây dựng, thẩm định sự phù hợp các chuyên đề, video bài giảng các khóa đào tạo về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố.

4. Công an thành phố Đà Nẵng

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu nội dung bồi dưỡng, tập huấn kiến thức liên quan đến an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao và các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng; đảm bảo lồng ghép đầy đủ vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số cho các đối tượng.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong công tác bảo đảm an toàn an ninh thông tin khi tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng; đồng thời tổ chức tuyên truyền, cảnh báo thủ đoạn tội phạm sử dụng công nghệ cao đến cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và Nhân dân trên địa bàn thành phố.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định và tham mưu bố trí kinh phí để tổ chức triển khai kế hoạch theo quy định.

6. Các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các phường, xã

a) Tổ chức truyền thông chương trình đào tạo, bồi dưỡng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các khóa đào tạo trên nền tảng học trực tuyến. Chỉ đạo, giám sát các cơ quan, đơn vị trực thuộc cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo đúng đối tượng.

c) Báo cáo UBND thành phố (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) và chịu trách nhiệm về tỷ lệ CBCCVC của cơ quan, đơn vị tham gia và hoàn thành các khóa đào tạo bồi dưỡng trên các nền tảng đào tạo trực tuyến do thành phố triển khai.

7. Các trường Cao đẳng, Đại học trên địa bàn thành phố

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai các khóa đào tạo bồi dưỡng về chuyển đổi số cho sinh viên của nhà trường.

8. Các Hội, Hiệp hội và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố

a) Tổ chức truyền thông các khóa đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chuyển đổi số đến người lao động trong doanh nghiệp.

b) Chỉ đạo và có các giải pháp để đảm bảo tất cả người lao động của doanh nghiệp được tham gia các khóa đào tạo trên nền tảng học trực tuyến của thành phố.

c) Phối hợp cung cấp thông tin của người lao động để tổ chức triển khai các khóa đào tạo bồi dưỡng trực tuyến; đồng thời phối hợp báo cáo kết quả triển khai tại doanh nghiệp về Sở Khoa học và Công nghệ để báo cáo UBND thành phố theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2025 - 2026; yêu cầu Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND phường, xã, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND thành phố (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN (báo cáo);
- TT Thành ủy (báo cáo);
- BTV Đảng ủy UBND thành phố;
- CT và các PCT UBND tp;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Mặt trận Tổ quốc thành phố, các tổ chức chính trị-xã hội;
- Báo và PT, TH Đà Nẵng;
- Liên minh HTX;
- Hiệp hội DN TP ĐN;
- VCCI CN Miền Trung - Tây Nguyên;
- Lưu: VP, VT. SKHCN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Quang Bửu

Phụ lục I**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TRỰC TUYẾN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
GIAI ĐOẠN 2025-2026***(Đính kèm Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

TT	Nội dung bồi dưỡng, tập huấn	Ghi chú
I	Chương trình dành cho khối cán bộ, công chức, viên chức	
1	<p>Chuyên đề 1: Tiếp cận và khơi thông nguồn lực triển khai thành công Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị</p> <ol style="list-style-type: none"> Tổng quan về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Thành ủy; UBND thành phố Đà Nẵng Công tác tổ chức triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW Tăng cường hiệu quả sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trong triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW Giới thiệu Bộ chỉ số theo dõi đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW 	
2	<p>Chuyên đề 2: Ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong công tác quản lý nhà nước kỷ nguyên mới</p> <ol style="list-style-type: none"> Tổng quan về nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý nhà nước Thực trạng hoạt động ứng dụng khoa học công nghệ tại Đà Nẵng và các bài học kinh nghiệm Giải pháp ứng dụng công nghệ hiện đại trong cải cách hành chính và cung cấp dịch vụ công Đổi mới sáng tạo trong xây dựng chính sách và quy trình làm việc 	
3	<p>Chuyên đề 3: Hoạch định chiến lược chuyển đổi số trong quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ công</p> <ol style="list-style-type: none"> Tổng quan về tư duy hoạch định chiến lược chuyển đổi số Phương pháp hoạch định chiến lược chuyển đổi số trong quản lý nhà nước Ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong cung ứng dịch vụ công Quản trị rủi ro các dự án chuyển đổi số Đánh giá hiệu quả chiến lược chuyển đổi số trong quản lý nhà nước 	

4	<p>Chuyên đề 4: Triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Vai trò và tầm quan trọng của chuyển đổi số trong quản lý nhà nước 2. Tổng quan về công tác chuyển đổi số trong cơ quan hành chính nhà nước 3. Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước 4. Hạ tầng công nghệ và an toàn, bảo mật thông tin 5. Cải cách thủ tục hành chính qua nền tảng số 6. Đào tạo và phát triển nhân lực trong chuyển đổi số 	
5	<p>Chuyên đề 5: Hướng dẫn khai thác, phân tích, bảo vệ dữ liệu nâng cao chất lượng công tác thực thi công vụ (<i>lồng ghép nội dung về bảo mật dữ liệu cá nhân, an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao</i>)</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổng quan về quản lý dữ liệu trong thực thi công vụ 2. Kỹ năng khai thác dữ liệu 3. Phân tích và sử dụng dữ liệu 4. Bảo đảm an toàn dữ liệu trong thực thi công vụ 5. Ứng dụng dữ liệu để nâng cao hiệu quả công tác thực thi công vụ 	
6	<p>Chuyên đề 6: CSDL chuyên ngành</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổng quan về dữ liệu và CSDL, CSDL chuyên ngành trong hoạt động công vụ 2. Hiện trạng xây dựng CSDL chuyên ngành tại Đà Nẵng 3. Quy trình xây dựng và chuẩn hóa CSDL chuyên ngành 4. Khai thác và phân tích CSDL chuyên ngành 5. Bảo mật, liên thông CSDL và ứng dụng công nghệ mới 	
7	<p>Chuyên đề 7: Ứng dụng công nghệ AI trong khu vực công</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổng quan về AI 2. Vai trò của AI trong công tác chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh 3. Ứng dụng AI trong công tác quản lý hành chính công 4. Kỹ năng cần thiết của CBCCVV khi làm việc với AI 5. Giới thiệu các công nghệ AI áp dụng phù hợp với cơ quan hành 	

	chính nhà nước	
8	<p>Chuyên đề 8: Blockchain - Nền tảng của sự minh bạch và phi tập trung</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổng quan về Blockchain 2. Các thành phần và nguyên lý hoạt động của Blockchain 3. Các loại Blockchain 4. Ứng dụng của Blockchain 5. Thách thức và tương lai của Blockchain 6. Ứng dụng Blockchain trên địa bàn thành phố Đà Nẵng 	
II.	Chương trình dành cho Doanh nghiệp	
9	<p>Chuyên đề 1: Nâng cao năng lực quản lý và điều hành trong kỷ nguyên số</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tư duy chiến lược số 2. Lãnh đạo sự đổi mới và thay đổi trong công việc và tổ chức 3. Quản lý dữ liệu và ra quyết định 4. Nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ 5. Lãnh đạo sự kết nối và hợp tác 	
10	<p>Chuyên đề 2: AI trong quản trị nhân sự</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổng quan về AI trong quản trị nhân sự 2. Lợi ích và thách thức khi ứng dụng AI trong quản trị nhân sự 3. Giải pháp áp dụng AI hiệu quả trong quản trị nhân sự 4. Ứng dụng AI trong quản trị nhân sự 5. Quy trình triển khai AI trong quản trị nhân sự 6. Tương lai của AI trong quản trị nhân sự 	
11	<p>Chuyên đề 3: Kinh doanh online thành công từ các công cụ số</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguyên lý khởi nghiệp kinh doanh online 2. Các công cụ và cách tìm kiếm khách hàng online 3. Nghiên cứu sản phẩm, thị trường để bán hàng online hiệu quả 4. Các chương trình khuyến mại và công thức định giá 5. KPIs và đo lường hiệu quả 6. Quy trình bán hàng online hiệu quả 	

III.	Chương trình dành cho Tổ công nghệ số cộng đồng và Người dân	
12	Chuyên đề 1: Ứng dụng AI trong Đa phương tiện và truyền thông 1. Giới thiệu về AI và tầm quan trọng trong đời sống 2. Sử dụng AI xử lý hình ảnh, video, âm thanh 3. Tạo nội dung đa phương tiện chuyên nghiệp 4. Xây dựng kênh truyền thông trên mạng xã hội	
13	Chuyên đề 2: Phòng chống lừa đảo và bảo mật an toàn thông tin trên mạng 1. Nhận diện các chiêu thức lừa đảo phổ biến 2. Kỹ năng bảo mật tài khoản cá nhân 3. An toàn trong giao dịch tài chính online 4. Hướng dẫn cách Bảo vệ dữ liệu cá nhân trên mạng 5. Hướng dẫn cách xử lý khi bị lừa đảo	
14	Chuyên đề 3: Hướng dẫn sử dụng dịch vụ, nền tảng số phục vụ chuyển đổi số 1. HDSĐ Hệ thống quản lý điều hành văn bản 2. HDSĐ Hệ thống Một cửa điện tử thành phố 3. HDSĐ Chữ ký số và quản trị hồ sơ điện tử 4. HDSĐ Ứng dụng Smart Da Nang City 5. HDSĐ Cổng góp ý Đà Nẵng 6. HDSĐ Cổng Dịch vụ dữ liệu 7. HDSĐ Kho dữ liệu dùng chung thành phố 8. HDSĐ Nền tảng Công dân số My Portal của Đà Nẵng	
IV	Chương trình dành cho học sinh, sinh viên	
15	Chuyên đề 1: AI cơ bản dành cho học sinh, sinh viên 1. Tổng quan về AI 2. Các lĩnh vực chính của AI 3. Cách thức hoạt động của AI 4. Các ứng dụng AI hiện nay 5. Tác động của AI và những thách thức đạo đức 6. Học tập và làm việc với AI trong tương lai	

	7. Sáng tạo nội dung số với AI	
16	<p>Chuyên đề 2: An toàn và bảo mật thông tin trên không gian mạng; kỹ năng xử lý tình huống, báo cáo sự cố, nhận diện hành vi vi phạm pháp luật trên môi trường mạng.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổng quan về an toàn và bảo mật thông tin trên không gian mạng 2. Các mối đe dọa và rủi ro phổ biến trên không gian mạng 3. Nhận diện hành vi vi phạm pháp luật trên môi trường mạng 4. Các biện pháp tự bảo vệ cơ bản 5. Kỹ năng xử lý tình huống và báo cáo sự cố 6. Trách nhiệm và văn hóa ứng xử trên không gian mạng 7. Các ứng dụng bảo vệ cá nhân trên không gian mạng 	
17	<p>Chuyên đề 3: Hướng dẫn sử dụng dịch vụ, nền tảng số phục vụ chuyển đổi số</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. HDSĐ Hệ thống Một cửa điện tử thành phố 2. HDSĐ Ứng dụng Smart Da Nang City 3. HDSĐ Cổng góp ý Đà Nẵng 4. HDSĐ Cổng Dịch vụ dữ liệu 5. HDSĐ Kho dữ liệu dùng chung thành phố 6. HDSĐ Nền tảng Công dân số My Portal của Đà Nẵng 	